

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ TRUNG
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 81/2023/HS-ST
Ngày 28-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đào Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Biên và ông Đặng Thành Trung.

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: ông Phan Văn Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 75/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2023 đối với:

- Bị cáo: Phan Tô L, sinh ngày 07/08/1984, tại huyện K, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: thôn Đ, xã D, huyện K, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Tô D (đã chết) và bà Lê Thị V; có vợ: Nguyễn Thị O và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 08/07/2023 đến ngày 17/07/2023 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Thanh Hóa đến nay. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1984; địa chỉ: Số nhà F, đường N, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty CP T4; địa chỉ: thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Người đại diện theo pháp luật: ông Hoàng Văn T1 – chức vụ: Giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: ông Hoàng Văn T2, sinh năm 1983; địa chỉ: thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt.

- Người làm chứng: ông Lê Công C, sinh năm 1954; địa chỉ: Tiểu khu C, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 07/07/2023, Phan Tô L có Giấy phép lái xe hạng C theo quy định, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 89C - 113.19 thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần T4 (trên xe chở cám viên dạng thức ăn chăn nuôi) di chuyển trên tuyến đường Q hướng Hà Nội đi thành phố T để giao hàng. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, khi đến Km 302 + 120 đường Q, thuộc địa phận Tiểu khu C, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, L điều khiển xe chạy ở làn đường dành cho xe cơ giới tốc độ thấp (giáp với làn đường dành cho xe thô sơ) thì phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 36B3 - 552.54 do ông Nguyễn Thanh T3, sinh năm 1960, trú tại Tiểu khu F, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa điều khiển đang di chuyển phía trước cùng chiều ở làn đường dành cho xe cơ giới tốc độ thấp. Lúc này, L tăng ga điều khiển xe ô tô để vượt xe mô tô của ông T3, trong lúc vượt thì mặt trước ngoài đầu bên phải Ba đờ xóc trước xe ô tô biển kiểm soát 89C - 113.19 va chạm với mặt sau ngoài ốp đèn xi nhan sau bên trái xe mô tô biển kiểm soát 36B3 - 552.54 làm ông T3 và xe mô tô ngã xuống đường, bánh sau xe ô tô do L điều khiển cán lên người và đầu làm ông T3 tử vong tại chỗ, lúc này L nghe tiếng va chạm, biết đã xảy ra tai nạn nhưng L không xuống xe mà tiếp tục điều khiển xe ô tô đến Trang trại lợn tại huyện T, tỉnh Thanh Hóa để giao hàng. Đến sáng ngày 08/07/2023, L đến Công an huyện H đầu thú và khai báo hành vi phạm tội của mình.

Sau khi xảy ra tai nạn các cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám phương tiện và định giá tài sản thiệt hại.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 07/07/2023 của cơ quan điều tra Công an huyện H xác định: “ *hiện trường xảy ra vụ tai nạn là đường Q có 02 chiều xe chạy riêng biệt, ngăn cách nhau bằng giải phân cách cứng giữa đường. Đoạn đường xảy ra tai nạn nằm trên chiều đường H - Thanh Hóa, có 03 làn xe chạy, được trải nhựa bằng phẳng: 01 làn xe thô sơ rộng 1,5m; 02 làn xe cơ giới rộng 3,5m/làn, cống thoát nước và vỉa hè.*

Lấy cột Km 302 + 100 của Quốc lộ A làm điểm mốc. Lấy mép đường bên phải theo hướng Hà Nội đi Thanh Hóa làm mép chuẩn. Tiến hành khám nghiệm (được đánh số từ 01 đến 04 thể hiện đầy đủ trong sơ đồ hiện trường) xác định:

- *Vị trí vết cà trượt không liên tục có kích thước (10,7x0,13)m, vết có chiều Hà Nội - Thanh Hóa. Đầu vết cách mép chuẩn 2,17m, cách điểm mốc là 24,4m; cuối vết cách mép chuẩn là 2,1m.*

- *Vị trí mảnh vỡ, đồ vật rơi vãi có kích thước (8,0x3,6)m. T vết cách mép chuẩn 2,5m, cách cuối vết cà trượt là 0,15m.*

- *Vị trí xe mô tô biển kiểm soát 36B3 - 55.254, xe ngã bên trái, đầu xe hướng mép chuẩn chệch Hà Nội. T bánh trước cách mép chuẩn 1,2m, tâm bánh sau cách mép chuẩn là 2,35m, cách tâm mảnh vỡ, đồ vật rơi vãi là 2,1m.*

- *Vị trí nạn nhân nằm sấp, đầu hướng Thanh Hóa, chân phải gác lên xe mô tô biển kiểm soát 36B3 - 552.54. Đỉnh đầu cách mép chuẩn 2,5m, gót chân phải cách*

mép chuẩn 1,83m, cách tâm bánh sau xe mô tô BKS: 36B3 - 552.54 là 0,44m”.

Kết quả khám nghiệm phương tiện, tại Kết luận giám định số 2673/KL-KTHS ngày 14/07/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

“1. Va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 89C - 113.19 với xe mô tô biển kiểm soát 36B3 - 552.54:

- Điểm va chạm đầu tiên: Mặt trước ngoài đầu bên phải Ba - đờ - xóc trước xe ô tô biển kiểm soát 89C - 113.19 (ảnh 3, 4) với mặt sau ngoài ốp đèn xi nhan sau bên trái xe mô tô biển kiểm soát 36B3 - 552.54 (ảnh 20, 21).

- Tại thời điểm va chạm, xe ô tô biển kiểm soát 89C - 113.19 ở phía sau bên trái, chuyển động cùng chiều và có vận tốc lớn hơn so với xe mô tô biển kiểm soát 36B3 - 552.54.

- Vị trí va chạm nằm trước đầu vết cà trượt (1), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, trên làn đường phía ngoài dành cho xe cơ giới của chiều đường theo hướng từ thành phố Hà Nội đi tỉnh Thanh Hóa.

- Không đủ cơ sở xác định tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm khi xảy ra va chạm.

- Ngoài va chạm với nhau, không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 89C - 113.19, xe mô tô biển kiểm soát 36B3 - 552.54 với phương tiện khác.

2. Va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 89C - 113.19 với ông Nguyễn Thanh T3:

- Các vết tỳ trượt bề mặt in các vân (dạng vân vãi) tại mặt ngoài phần sau chắn bùn trước bên phải, mặt trước ngoài bầu ống xả (bên phải xe), mặt và má ngoài lớp ngoài hàng lớp thứ ba bên phải (tương ứng đầu hàng chữ số “11.00R20”), mặt và má ngoài hàng lớp sau cùng bên phải (tương ứng đầu hàng chữ “MADE IN THAILAND”) xe ô tô biển kiểm soát 89C - 113.19 (ảnh 10 đến 17) phù hợp do va chạm với ông Nguyễn Thanh T3 tạo nên; không đủ cơ sở xác định điểm va chạm đầu tiên.

- Vị trí va chạm đầu tiên nằm trước vị trí ông Nguyễn Thanh T3 (4), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường, trên làn đường phía ngoài dành cho xe cơ giới của chiều đường theo hướng từ thành phố Hà Nội đi tỉnh Thanh Hóa”.

Kết quả khám nghiệm tử thi, tại Kết luận giám định tử thi số 2651/KLGĐTT-PC09 ngày 13/07/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: *“nguyên nhân chết của ông Nguyễn Thanh T3 do đa chấn thương”.*

Kết quả giám định hình ảnh 01 đoạn video từ camera an ninh của Công an thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa tại khu vực xảy ra vụ tai nạn, tại Kết luận giám định số 3246/KL-KTHS, ngày 14/09/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: *“không phát hiện dấu hiệu chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 03 tệp*

video của 02 USB gửi giám định; nội dung video được thể hiện: ghi nhận 01 xe mô tô và 01 xe ô tô đang di chuyển cùng chiều, xe mô tô di chuyển phía trước xe ô tô (thể hiện đầy đủ trong bản ảnh được đánh số từ 1 đến 6)”.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn và ma túy, tại bản Kết luận giám định số 5188/KL-KTHS ngày 19/7/2023 và số 5192/KL-KTHS ngày 25/7/2023 của V1, Bộ C1 kết luận: “Phan Tô L không có nồng độ cồn, không có các chất ma túy”.

Kết quả định giá tài sản, tại Bản kết luận định giá tài sản số 38/KLĐG ngày 12/09/2023 của Hội đồng định giá tổ tụng hình sự huyện H, tỉnh Thanh Hóa kết luận: “tổng giá trị tài sản thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 36B3 - 552.54 đã qua sử dụng là 440.000đ (bốn trăm bốn mươi nghìn đồng)”.

Vật chứng trong vụ án: 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 89C - 113.19 đã qua sử dụng; 01 (một) Bản sao công chứng đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 89C - 113.19; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số: 1640152 của xe ô tô biển kiểm soát 89C 113.19 thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần T4; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 36B3 - 552.54 đã qua sử dụng thuộc sở hữu của anh Nguyễn Thanh T.

Cáo trạng số 72/CT-VKSHT ngày 16/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Phan Tô L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260; Điều 38; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 136 của Bộ luật Tổ tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tuyên bố bị cáo Phan Tô L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; xử phạt bị cáo Phan Tô L từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: các bên đã thỏa thuận bồi thường xong nên miễn xét. Về xử lý vật chứng: trả lại cho bị cáo 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C số 330087007277 mang tên Phan Tô L, do Sở Giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 24/05/2022. Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi tổ tụng, quyết định tổ tụng của người tiến hành tổ tụng và cơ quan tiến hành tổ tụng: quá trình điều tra, truy tố bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại về hành vi

tổ tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về tội danh: lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ, đủ cơ sở khẳng định: vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 07/07/2023, Phan Tô L có giấy phép lái xe hạng C theo quy định, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 89C - 113.19 di chuyển trên tuyến Quốc lộ A hướng Hà Nội đi thành phố T. Khi đến Km 302 + 120 Quốc lộ A, thuộc địa phận Tiểu khu C, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, do vượt xe không đúng quy định nên L điều khiển xe ô tô va chạm vào xe mô tô biển kiểm soát 36B3 - 552.54 do ông Nguyễn Thanh T3 điều khiển khiến xe mô tô biển kiểm soát 36B3 - 552.54 ngã xuống đường, bánh sau xe ô tô do L điều khiển cán lên người ông T3. Hậu quả, ông tử vong tại chỗ. Sau khi gây tai nạn L đã không cứu giúp người bị nạn mà bỏ trốn nhằm trốn tránh trách nhiệm.

Hành vi của bị cáo bị nghiêm cấm và vi phạm các quy tắc giao thông đường bộ được quy định tại khoản 17 Điều 8, khoản 2 Điều 14 của Luật Giao thông đường bộ dẫn đến hậu quả chết người, đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố bị cáo Phan Tô L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là một trong những hành vi bị nghiêm cấm và xâm phạm đến quy tắc an toàn giao thông đường bộ được pháp luật hình sự bảo vệ, hậu quả của hành vi mà bị cáo gây ra dẫn đến cái chết cho ông Nguyễn Thanh T3. Trong vụ án này, nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông là do ý thức chấp hành Luật Giao thông đường bộ của bị cáo, điều khiển phương tiện tham gia giao thông vượt xe không đúng quy định dẫn đến gây tai nạn chết người. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo lần đầu phạm tội, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã đầu thú, thành khẩn khai báo và tác động đến Công ty Cổ phần T4 và gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; ông nội của bị cáo là người có công với cách mạng; đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây

là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt: căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới tương xứng với hành vi, phù hợp với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo và nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: theo quy định của pháp luật dân sự, Công ty Cổ phần T4 phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại khi chiếc xe ô tô thuộc sở hữu của công ty gây tai nạn, tuy nhiên tại Hợp đồng lao động ngày 01/02/2023 được ký kết giữa bị cáo và công ty T5 bị cáo phải chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại do lỗi lái xe gây ra. Do đó, bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại.

Quá trình điều tra, bị cáo đã tác động gia đình và Công ty Cổ phần T4 thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần T4 đã nộp thay cho bị cáo số tiền bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại là 100.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2022/0001751 ngày 16/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung. Quá trình chuẩn bị xét xử vụ án, Người đại diện hợp pháp của bị hại giao nộp cho Tòa án một Giấy thỏa thuận bồi thường, nội dung thể hiện vợ của bị cáo là Nguyễn Thị O và Người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận mức bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là 280.000.000 đồng, gồm các khoản mai táng phí, bù đắp tổn thất về tinh thần và các khoản chi phí khác. Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận số tiền 180.000.000 đồng, đồng ý nhận lại số tiền 100.000.000 đồng từ cơ quan thi hành án dân sự và không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét. Do đó, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung có trách nhiệm giao trả số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) theo Biên lai thu tiền số AA/2022/0001751 ngày 16/10/2023 cho anh Nguyễn Thanh T.

[8]. Về xử lý vật chứng và giấy tờ, tài liệu liên quan:

Đối với 01 xe ô tô biển kiểm soát 89C - 113.19 đã qua sử dụng; 01 Bản sao công chứng đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 89C - 113.19; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số 1640152 của xe ô tô biển kiểm soát 89C 113.19 của Công ty Cổ phần T4. Cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu là có căn cứ.

Đối với 01 (một) xe mô tô BKS: 36B3 - 552.54 của anh Nguyễn Thanh T, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là có phù hợp.

Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C số 330087007277 mang tên Phan Tô L, do Sở Giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 24/05/2022 hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án, không phải là vật chứng của vụ án là giấy tờ tùy thân của bị cáo, mặt khác bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung nên trả lại ngay cho bị cáo là phù hợp.

[9]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 2 Điều 260; Điều 38; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: bị cáo Phan Tô L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt: bị cáo Phan Tô L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 08/07/2023.

3. Trách nhiệm dân sự: ghi nhận việc thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa Bị cáo và Người đại diện hợp pháp của bị hại với tổng số tiền 280.000.000đ (hai trăm tám mươi triệu đồng), gồm các khoản mai táng phí, bù đắp tổn thất về tinh thần và các khoản chi phí khác; Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận số tiền 180.000.000đ (một trăm tám mươi triệu đồng). Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung có trách nhiệm giao trả số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) theo Biên lai thu tiền số AA/2022/0001751 ngày 16/10/2023 cho anh Nguyễn Thanh T - là Người đại diện hợp pháp của bị hại.

Người đại diện hợp pháp của bị hại được nhận lại số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) theo Biên lai thu tiền số AA/2022/0001751 ngày 16/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

4. Xử lý giấy tờ, tài liệu liên quan: trả lại ngay cho bị cáo 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C số 330087007277 mang tên Phan Tô L, do Sở Giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 24/05/2022 hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

5. Án phí: buộc bị cáo Phan Tô L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người đại diện hợp pháp của bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày

nhận được bản án hoặc hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hà Trung;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hà Trung;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đào Văn Nam